

CÔNG TY CỔ PHẦN SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO



CÔNG TY CỔ PHẦN SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO

Annual Report

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2011

MỤC LỤC

<u>THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....</u>	6
CÁC CỘT MỐC QUAN TRỌNG TRONG QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA LAFCHEMCO.....	10
CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT TRONG NĂM 2011.....	12
NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH.....	14
CÔNG TY MẸ VÀ CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT.....	17
SƠ ĐỒ TỔ CHỨC.....	18
QUAN HỆ CỔ ĐÔNG.....	20
CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH.....	24
<u>BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....</u>	26
BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT.....	33
<u>BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.....</u>	38
<u>BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP.....</u>	47
CÁC HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG.....	60
DANH HIỆU VÀ GIẢI THƯỞNG.....	62

Thông điệp của Chủ tịch HĐQT

Kính thưa Quý cổ đông, Quý khách hàng, Quý nhà đầu tư và toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao,

Năm 2011 vừa qua đất nước chúng ta phải đương đầu với nhiều khó khăn và thách thức do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới gây nhiều tác động bất lợi cho nền kinh tế trong nước. Kinh tế tăng trưởng chậm, lạm phát cao, lãi suất, tỷ giá thường xuyên biến động .. đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và Công ty chúng ta cũng không phải là trường hợp ngoại lệ.

Tuy nhiên trước những khó khăn và thách thức đó, với nỗ lực không ngừng, năm 2011 **Lafchemco** đã vững vàng vượt qua và tiếp tục đánh dấu một năm thành công nữa từ sau khi cổ phần hóa công ty năm 2010 đến nay. Công ty đã xác định được hướng đi đúng đắn, từ đó đồng lòng đoàn kết vượt lên khó khăn để đạt được những thành tựu đáng phấn khởi. Cụ thể, giá trị sản xuất công nghiệp đạt 1.088 tỷ đồng, tăng 5,5% so với năm 2010, doanh thu đạt 4.056 tỷ đồng tăng 12,4% so với cùng kỳ, lợi nhuận đạt 398 tỷ đồng tăng 4,15% so với năm 2010, bằng 105% so với kế hoạch năm.

Lafchemco đánh dấu thêm một mốc son trong quá trình phát triển của mình bằng việc thực hiện cổ phần hóa năm 2010. Theo đúng chủ trương cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước của Đảng và Chính phủ và dưới chỉ đạo của Tập đoàn hóa chất Việt Nam, **Lafchemco** đã thực hiện cổ phần hóa thành công cuối năm 2009 với 5.418.800 cổ phần IPO, đưa vốn điều lệ công ty sau cổ phần hóa lên **432 tỷ đồng** và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng thể hiện sự tăng trưởng mạnh mẽ trong các năm sau khi cổ phần hóa. Ngày 01/03/2012, Công ty chính thức niêm yết 54.050.000 cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán **LAS**.

Bước sang năm 2012, Công ty chúng ta cũng vừa tròn 50 năm tuổi kể từ khi chính thức đi vào sản xuất năm 1962. Năm 2012 cũng sẽ là năm ghi nhận việc tiếp tục đầu tư hoàn thành dây chuyền phân lân nung chảy công suất 300.000 tấn/năm, đầu tư mới hệ thống sấy nghiền bán thành phẩm, đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất axit sunphuric công suất 400.000 tấn/năm, kết hợp phát điện công suất 12MW và xưởng sản xuất sunphát amôn công suất 100.000 tấn/năm. Công ty sẽ tiếp tục phát huy sức mạnh đoàn kết, hướng tới thực hiện mục tiêu doanh thu 4200 tỷ đồng và lợi nhuận 380 tỷ đồng trong năm 2012. Đời sống người lao động được nâng cao, mức thu nhập tăng lên rõ rệt, điều kiện làm việc tiếp tục được cải thiện đáng kể.

Mỗi thành công cũng như thất bại, mỗi khó khăn và thách thức mà chúng ta đã vượt qua trong năm qua sẽ là bài học kinh nghiệm quý báu cho sự phát triển của công ty trong tương lai. Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến các cổ đông, các khách hàng, các đối tác và toàn thể cán bộ công nhân viên công ty – những người đã đặt trọn vẹn niềm tin, luôn đồng hành, sát cánh và tạo dựng nên thành công cho công ty.

Với định hướng mục tiêu rõ ràng và với sự đồng thuận của Quý cổ đông, các thành viên Hội đồng quản trị cam kết sẽ tận tâm, tận lực quản lý hoạt động quản lý kinh doanh của Công ty, thực thi những sứ mệnh và chính sách của Công ty một cách đúng đắn, công khai, minh bạch để đạt được hiệu quả cao nhất, tin tưởng rằng Lafchemco sẽ tiếp tục phát triển để xứng đáng với niềm tin và sự lựa chọn của Quý cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn!

Lâm Thao, ngày 31 tháng 03 năm 2012

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN QUỐC TUẤN



Tiền thân của Công ty cổ phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao là Nhà máy Supe phốt phát Lâm Thao, được Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khởi công xây dựng ngày 8 tháng 6 năm 1959 bên dòng sông Thao trên quê hương Đất Tổ (Huyện Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ). Sau 3 năm thi công xây dựng, nhà máy đã khánh thành đi vào sản xuất ngày 24 tháng 6 năm 1962.

Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, Công ty cổ phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao luôn giữ vững vai trò ngọn cờ đầu trong ngành sản xuất kinh doanh phân bón, hóa chất nước ta, cung ứng gần 20 triệu tấn phân bón cho đồng ruộng, sát cánh cùng nông dân cả nước làm nên những vụ mùa bội thu, góp phần đưa nước ta trở thành nước xuất khẩu gạo đứng thứ 2 trên thế giới.

Với mục tiêu hàng đầu là giữ vững và phát triển các sản phẩm truyền thống phục vụ nông nghiệp, mở rộng và phát triển các ngành nghề sản xuất kinh doanh khác mà Công ty đang có ưu thế, tạo sự phát triển ổn định lâu dài và vững chắc, tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho cổ đông, làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước

Sự trưởng thành của công ty không chỉ thể hiện qua năng lực sản xuất, các dự án phát triển mà quan trọng hơn cả là công ty đã khẳng định được thương hiệu của mình trong sự phát triển chung của xã hội. Thương hiệu Lâm Thao “ba nhánh lá cọ xanh” đã trở nên quen thuộc trong nền kinh tế nước nhà, đặc biệt, tên gọi “Phân bón Lâm Thao” đã in sâu vào tiềm thức đông đảo bà con nông dân cả nước.

Công ty đã có vinh dự lớn lao được Bác Hồ về thăm (19/8/1962), được Đảng và Nhà nước 3 lần phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng: Anh hùng Lao động (1985), Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân (1999), Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới (2000), trao tặng Huân chương Hồ Chí Minh (2005), Huân chương Độc Lập, Huân chương Lao động, Huy chương Vàng “Bạn Nhà nông”, Huy chương “Vì sự nghiệp phát triển nông nghiệp Việt Nam” cùng nhiều danh hiệu và phần thưởng cao quý khác.

Để đạt được những thành tích to lớn ấy, bên cạnh sự nỗ lực lao động sáng tạo không ngừng của tập thể cán bộ, công nhân viên công ty qua nhiều thế hệ, còn có sự quan tâm lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và Bác Hồ kính yêu, sự giúp đỡ chí tình của nhân dân Liên Xô, sự chỉ đạo, tạo điều kiện của các cấp, các ngành trung ương và địa phương, sự hợp tác của các doanh nghiệp, đơn vị bạn và đặc biệt là sự ủng hộ, mến mộ của bà con nông dân cả nước trong suốt gần 50 năm qua.



CÁC CỘT MỐC QUAN TRỌNG TRONG QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA **LAFCHEMCO** (1962 -2012)

1980 - 1984

Đầu tư xây dựng thêm một dây chuyền sản xuất Acid sunfuric (số 2) công suất 120.000 tấn/năm và một dây chuyền sản xuất super lân (số 2) công suất 200.000 tấn/năm

1985

Nghiên cứu, sản xuất thử thành công phân bón hỗn hợp NPK

1999 - 2000

Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất phân hỗn hợp NPK (XN NPK số 1) công suất 150.000 tấn/năm

2002

Đầu tư tiếp dây chuyền sản xuất NPK số 2, thiết bị hiện đại có sấy, cấp liệu, đóng bao tự động công suất 150.000 tấn/năm

2004 - 2005

Tập trung đầu tư, ứng dụng những tiến bộ khoa học vào phục vụ sản xuất, nghiên cứu thêm các sản phẩm mới. Công ty đầu tư cải tạo, nâng công suất dây chuyền NPK 100.000 tấn/năm lên 150.000 tấn/năm (số 3) có sấy, đóng bao tự động, đưa tổng công suất NPK của Công ty lên 600.000 tấn/năm

2005

Đầu tư xây dựng xưởng phát điện từ hơi nhiệt thừa công suất 3MW

2010

Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất lân nung chảy 300.000 tấn/năm

01/01/2010

Công ty chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần

CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT TRONG NĂM 2011

- **Năm thứ 2** công ty hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần.

Giá trị sản xuất công nghiệp đạt

- **1.088,276 tỷ đồng**, với các sản phẩm chủ yếu: 830.000 tấn supe lân, 42.958 tấn lân nung chảy, 733.927 tấn NPK, 280.896 tấn Axit sunphuric.

- Tổng doanh thu đạt **4.056,714 tỷ đồng**.

Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2011

- đạt: **398,970 tỷ đồng**, bằng 105% so với kế hoạch năm.

Mức chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2011 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012

- mức **40%**, trong đó cổ tức bằng tiền mặt là 20%, cổ tức bằng cổ phiếu là 20%.

- **540.5 tỷ đồng** là giá trị chứng khoán niêm yết theo mệnh giá tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vào ngày 01/03/2012

- **Vinh dự nhiều giải thưởng uy tín và phần thưởng quan trọng:** Bằng khen của UBND tỉnh Phú Thọ vì đã có thành tích xuất sắc trong nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Bằng khen của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam cho Đơn vị xuất sắc có lợi nhuận tuyệt đối và tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu cao nhất trong Tập đoàn.

- **Giữ vững phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật** với 167 sáng kiến, đề tài của 414 tác giả được công nhận, làm lợi trên 20 tỷ đồng cho Công ty và 10 đồng chí được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng khen và Huy hiệu "Lao động sáng tạo"

- **Ngày 01/03/2012, Niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH

Ngành nghề kinh doanh (theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 2600108471 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 29/12/2009, thay đổi lần thứ 02 ngày 06/09/2011):

- | | |
|---|--|
| * Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ; | * Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; |
| * Buôn bán xi măng; | * Sản xuất xi măng; |
| * Vận tải hành khách đường bộ khác; | * Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; |
| * Buôn bán phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; | * Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; |
| * Buôn bán thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; | * Sản xuất bao bì bằng gỗ; |
| * Cho thuê ô tô; | * Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống; |
| * Dạy nghề: Tư vấn, dạy nghề, đào tạo công nhân kỹ thuật các ngành nghề; | * Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; |
| * Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu: Dịch vụ bể bơi; | * Khách sạn; |
| * Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao; | * Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. |
| * Buôn bán xăng dầu và các sản phẩm có liên quan; | * Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; |
| * Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; | * Vận tải hành khách đường thủy nội địa; |
| | * Hoạt động của các cơ sở thể thao; |
| | * Sản xuất bao bì từ plastic; |
| | * Sản xuất kinh doanh các loại phân bón. |



SẢN PHẨM CHÍNH & THỊ TRƯỜNG

Với kinh nghiệm hoạt động lâu năm trong ngành phân bón hóa chất, Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đã liên tục đưa ra thị trường các loại sản phẩm có chất lượng tốt, phù hợp với nhiều loại đất và cây trồng khác nhau. Hiện nay, Công ty sản xuất hơn 50 loại sản phẩm phân bón và hóa chất. Trong đó, sản phẩm chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu sản phẩm của Công ty là: supe lân Lâm Thao, NPK Lâm Thao và các loại Axit sunfuric. Ngoài ra, Công ty còn sản xuất các sản phẩm khác như phèn đơn, phèn kép, thuốc trừ sâu công nghiệp, các sản phẩm hóa chất khác như sunfit, bisunfit, bột giặt, bao PP, vôi, gạch không nung phục vụ cho các ngành công nghiệp, quốc phòng và tiêu dùng.

Các nhóm sản phẩm chính của Công ty như sau:

* Phân hỗn hợp NPK

Phân hóa học hay phân vô cơ là những hóa chất chứa các chất dinh dưỡng thiết yếu cho cây được bón vào cây nhằm tăng năng suất, có các loại phân bón hóa học chính: phân đạm, phân lân, phân kali. Loại phân NPK là loại phân chuyên cung cấp cho cây trồng 3 nguyên tố dinh dưỡng này. Phân đạm (N) là loại dinh dưỡng quan trọng nhất, có tác dụng làm cây xanh tốt, sinh trưởng chiều cao và khối lượng thân lá, hình thành hoa quả, mầm chồi. Phân lân (P) có tác dụng tốt cho việc ra rễ, ra hoa. Phân kali (K) có tác dụng tốt cho việc tổng hợp đường bột, xellulo, làm cây cứng cáp, giúp trái lớn nhanh, hạt mẩy, tăng độ ngọt và màu sắc.

Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao hiện sản xuất tiêu thụ trên thị trường gần 40 loại phân bón NPK khác nhau. Trong đó các sản phẩm có sản lượng sản xuất và tiêu thụ lớn là: NPK-S 5.10.3-8, NPK-S 12.5.10-14, NPK-S 10.5.5-3, NPK-S 8.8.4-7. Trên bao bì của phân NPK thường có 3 số chính. Số đầu nhằm chỉ hàm lượng Đạm, quy ra % Nitơ (N) nguyên chất. Số thứ 2 nhằm chỉ hàm lượng Lân, quy ra % oxit photpho (P₂O₅). Số thứ 3 nhằm chỉ hàm lượng Kali, quy ra % oxit kali (K₂O). Ngoài ra, có thể một số bao bì còn ghi thêm một số chất khác như Lưu Huỳnh, Canxi, Magie v.v.. Đối với Lưu Huỳnh thường được tính bằng % lưu huỳnh nguyên chất (S), Canxi được tính bằng % oxit canxi (CaO), Magie được tính bằng % oxit magie (MgO).

Để giúp người tiêu dùng từ bỏ thói quen sử dụng phân đơn để chuyển sang sử dụng phân bón kép một cách cân đối, hợp lý, tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả phân bón, Công ty đã phối hợp với Viện nông hóa thổ nhưỡng nghiên cứu thử nghiệm và sản xuất nhiều chủng loại NPK phù hợp với từng loại cây trồng và có đầy đủ quy trình hướng dẫn sử dụng. Đặc biệt đã có quy trình hướng dẫn sử dụng bón phân khép kín và được phổ biến rộng rãi mang lại lợi ích kinh tế lớn cho người sử dụng.

Một số sản phẩm phân NPK của Công ty

NPK-S 5.10.3-8



NPK-S 12.5.10-14



NPK-S 10.5.5-3



* Supe Lâm Lâm Thao

Lân là nguyên tố có vai trò quan trọng trong đời sống của cây trồng. Lân có trong thành phần của hạt nhân tế bào, rất cần cho việc hình thành các bộ phận mới của cây. Lân kích thích sự phát triển của rễ cây, kích thích quá trình đẻ nhánh, nảy chồi, thúc đẩy cây ra hoa kết quả sớm và nhiều. Lân làm tăng đặc tính chống chịu của cây đối với các yếu tố không thuận lợi: chống rét, chống hạn, chịu độ chua của đất, chống một số loại sâu bệnh hại v.v... Thiếu lân không những làm cho năng suất cây trồng giảm mà còn hạn chế hiệu quả của phân đạm. Supe lân có 16% – 20% lân nguyên chất. Phân lân dễ hoà tan trong nước cho nên cây dễ sử dụng. Phân thường phát huy hiệu quả nhanh, ít bị rửa trôi.

Supe lân Lâm Thao sản xuất bằng phương pháp hóa học có hàm lượng P_2O_5 hữu hiệu 16%-16,5%, hàm lượng lưu huỳnh dạng ion 11% ngoài ra còn chứa các nguyên tố vi lượng khác. Supe lân Lâm Thao có thể dùng được cho mọi loại đất và cây trồng. Supe lân Lâm Thao rất được ưa chuộng trên thị trường Việt Nam.

Supe Lân Lâm Thao



* Axit Sunfuric

Axit Sunfuric do Công ty sản xuất chủ yếu dùng nội bộ để sản xuất phân supe lân. Ngoài ra công ty còn sản xuất Axit Sunfuric tinh khiết (P) và tinh khiết phân tích (Pa), axit ắc quy phục vụ các ngành kinh tế quốc dân.

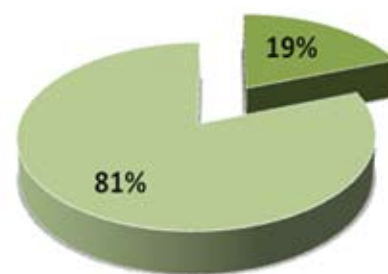
Bên cạnh các mặt hàng truyền thống, Công ty còn sản xuất các sản phẩm hóa chất khác theo khả năng của Công ty và nhu cầu của thị trường.

CÔNG TY MẸ VÀ CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT

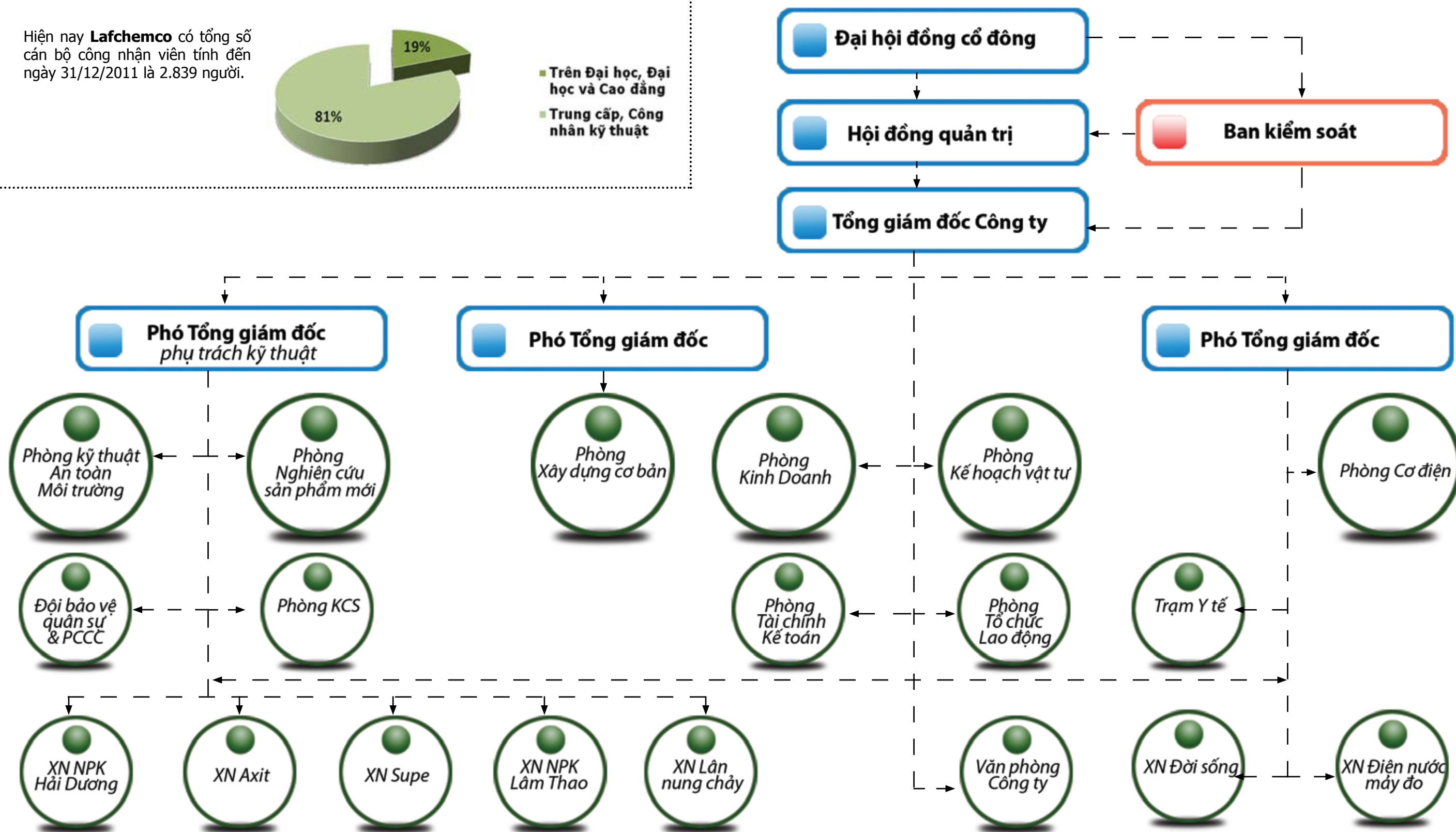
Công ty mẹ		
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam - Quyết định thành lập: 953/QĐ-TTg ngày 23/06/2010 của Thủ tướng Chính phủ. - Số cổ phần sở hữu tại Lafchemco: 37.735.625 cổ phần, tương đương 69,82% vốn điều lệ. - Đại diện quản lý phần vốn: - Nguyễn Quốc Tuấn: 19,82% - Nguyễn Duy Khuyến: 10% - Chữ Vốn Nguyên: 10% - Tạ Đức Lương: 10% - Nguyễn Văn Quý: 10% - Lê Hồng Thắng: 10%	Ngành nghề kinh doanh chính: - Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước; sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; hóa chất cơ bản, hóa chất tiêu dùng; công nghiệp hóa chất, hóa dược, hóa dầu; công nghiệp chế biến cao su; công nghiệp khai thác mỏ. - Kinh doanh máy móc thiết bị, nguyên vật liệu phục vụ cho ngành công nghiệp hóa chất; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật
Các Công ty liên kết		
1	Công ty Cổ phần Khí công nghiệp và Dịch vụ thương mại Supe Lâm Thao - Giấy CNĐKKD số 1803000330 đăng ký lần đầu ngày 18/08/2005 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp; - Vốn điều lệ đăng ký: 5.900.000.000 đồng; - Vốn góp của LAFCHEMCO: 1.629.880.000 đồng, chiếm 27,63% vốn điều lệ; - Đại diện quản lý phần vốn: Ông Nguyễn Bá Nhọn	Ngành nghề kinh doanh chính: - Sản xuất kinh doanh Oxy, Nitơ và các loại khí sạch; - Mua bán hàng kim khí điện máy, máy móc thiết bị, máy nông ngư cơ, các loại phân bón thuốc trừ sâu...; - Kinh doanh vận tải hàng hóa đường bộ.
2	Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Lâm Thao - Giấy CNĐKKD số 1803000420 đăng ký lần đầu ngày 25/07/2006 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp; - Vốn điều lệ đăng ký: 14.500.000.000 đồng; - Vốn góp của LAFCHEMCO: 4.470.225.130 đồng, chiếm 30,83% vốn điều lệ; - Đại diện quản lý phần vốn: Ông Tạ Đức Lương – Phó Chủ tịch HĐQT (20,83%); Ông Văn Khắc Minh – Trưởng phòng Kỹ thuật, an toàn, môi trường (10%).	Ngành nghề kinh doanh chính: - Sản xuất kinh doanh các loại sản phẩm bao bì; - Kinh doanh các bán sản phẩm bao bì.
3	Công ty Cổ phần Cơ khí Supe Lâm Thao - Giấy CNĐKKD số 1803000530 đăng ký lần đầu ngày 14/08/2007 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp; - Vốn điều lệ đăng ký: 8.600.000.000 đồng; - Vốn góp của LAFCHEMCO: 3.010.000.000 đồng, chiếm 35% vốn điều lệ; - Đại diện quản lý phần vốn: Ông Nguyễn Bá Nhọn – (25%); Ông Nguyễn Thành Công – Phó Tổng Giám đốc (10%).	Ngành nghề kinh doanh chính: - Kinh doanh các loại phôi đúc bằng gang; - Kinh doanh, chế tạo, lắp đặt và sửa chữa các máy, thiết bị, kết cấu kim loại, nhà xưởng, sàn thao tác.

Cơ cấu lao động của Công ty (31/12/2011)

Hiện nay **Lafchemco** có tổng số cán bộ công nhân viên tính đến ngày 31/12/2011 là 2.839 người.



- Trên Đại học, Đại học và Cao đẳng
- Trung cấp, Công nhân kỹ thuật



Kể từ khi cổ phần hóa năm 2010 và chính thức niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, cổ phiếu LAS là một cổ phiếu tốt dành được nhiều sự quan tâm của các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài. Cùng với hoạt động công khai minh bạch, Ban lãnh đạo công ty rất quan tâm và chú trọng công tác quan hệ cổ đông. Với tiêu chí rõ ràng, trung thực và kịp thời, công tác quan hệ cổ đông sẽ là cầu nối vững chắc kết nối Công ty với nhà đầu tư, hỗ trợ Công ty nhận được những phản hồi từ phía cổ đông để ngày càng nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp, đồng thời giúp nhà đầu tư hiểu rõ giá trị nội tại Công ty.

Xây dựng công tác quan hệ cổ đông

Sau khi cổ phần hóa vào đầu năm 2010 công tác quan hệ cổ đông là một hoạt động hoàn toàn mới đối với Ban lãnh đạo Công ty. Tuy nhiên nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của công tác này, Ban lãnh đạo công ty chỉ đạo thực hiện công tác quan hệ cổ đông phải trung thực và kịp thời, công ty thường xuyên:

- Cập nhật tin tức về công ty và các hoạt động, sự kiện của công ty thông qua website chính thức: www.supephotphat.com.vn
- Sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng như báo chí, truyền hình để quảng bá hình ảnh về công ty.
- Báo cáo kịp thời và đầy đủ các thông tin tài chính và hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị công ty cho các cơ quan quản lý có thẩm quyền và công bố rộng rãi cho các cổ đông công ty.

Định hướng chiến lược công tác quan hệ cổ đông năm 2012

Mặc dù nhận thức được vai trò quan trọng của công tác quan hệ cổ đông, tuy nhiên Lafchemco là công ty đại chúng và mới niêm yết không lâu nên công tác quan hệ cổ đông còn gặp nhiều trở ngại. Vì vậy công ty đã xây dựng cho mình một định hướng chiến lược để ngày càng hoàn thiện hơn nữa công tác quan hệ cổ đông, đáp ứng nhu cầu thông tin ngày càng mở rộng của các nhà đầu tư quan tâm:

- Định hướng thị trường chứng khoán là kênh nâng cao giá trị thương hiệu công ty, tiếp cận nguồn vốn mở trên thị trường;
- Tiếp tục tăng cường quan hệ với cổ đông, đẩy mạnh minh bạch thông tin, thực hiện chuẩn hóa quy trình công bố thông tin.
- Mở rộng việc quảng bá sản phẩm và hình ảnh công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo chí, truyền hình.

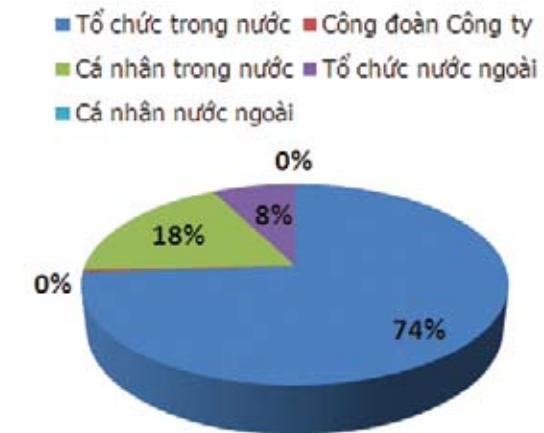


Các dữ liệu thống kê về cổ đông

*** Cơ cấu cổ đông công ty (tính đến ngày 03/04/2012):**

Nội dung	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
Cổ đông trong nước	2737	49.981.085	92,47%
☐ Tổ chức	13	40.017.790	74,04%
☐ Công đoàn Công ty	1	187.500	0,35%
☐ Cá nhân	2723	9.775.795	18,09%
Cổ đông ngoài nước	3	4.068.915	7,53%
☐ Tổ chức	3	4.068.915	7,53%
☐ Cá nhân	0	0	0
Tổng số	2740	54.050.000	100

*** Cơ cấu cổ đông công ty (tính đến ngày 03/04/2012):**



*** Cổ đông sáng lập:**

Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế của Công ty số 2600108471 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 29/12/2009, thay đổi lần 2 ngày 06/09/2011, Công ty không có cổ đông sáng lập (do Công ty chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần, phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 15 Nghị định của Chính phủ số 139/2007/NĐ-CP ngày 05/09/2007 hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp).

*** Cổ đông có tỷ lệ sở hữu cổ phần lớn (Tính đến ngày 03/04/2012)**

Stt	Tên cổ đông	Tỷ lệ
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	69,82%
2	CTCP Vật tư kỹ thuật nông nghiệp Bắc Giang	0,72%
3	Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu Khí	1,14%
4	Công ty Tài chính CP Hóa Chất Việt Nam	1,65%
5	Công ty cổ phần Secpentin và Phân bón Thanh Hóa	0,23%
6	Công ty cổ phần đầu tư CMC	0,24%
7	Công Đoàn Công ty Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	0,34%
8	ASIA VALUE INVESTMENT LIMITED	3,62%
9	Vietnam Investment Limited	3,83%
10	Cổ đông khác	18,99%
	Tổng cộng	100%

*** Tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và những người liên quan (tính đến ngày 01/03/2012)**

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và những người liên quan (tính đến ngày 01/03/2012)

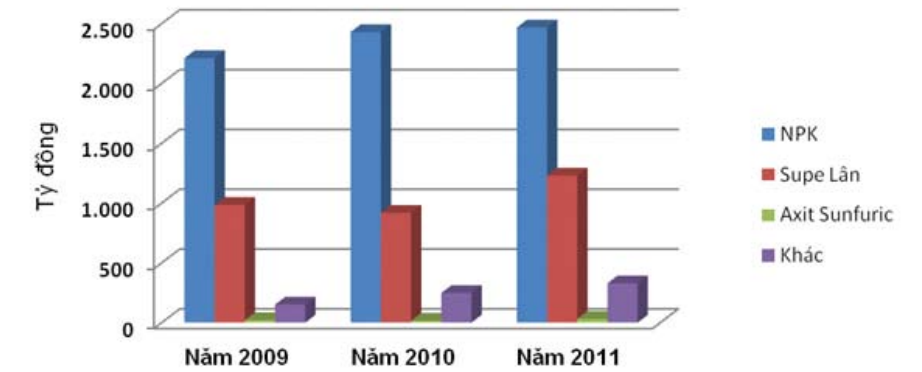
Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Số cổ phần người có liên quan sở hữu	Tổng cộng tỷ lệ
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ					
1	Nguyễn Quốc Tuấn	Chủ tịch HĐQT	0	62.500	0,12%
2	Tạ Đức Lương	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	9.750	0	0,02%
3	Nguyễn Duy Khuyển	Ủy viên HĐQT kiêm TGĐ	3.750	64.625	0,13%
4	Chữ Văn Nguyên	Ủy viên HĐQT	0	0	0
5	Nguyễn Văn Quý	Ủy viên HĐQT	0	0	0
6	Lê Hồng Thắng	Ủy viên HĐQT kiêm KTT	2.500	2.250	0,01%
7	Nguyễn Khang	Ủy viên HĐQT	0	0	0
II. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC					
1	Nguyễn Duy Khuyển	Ủy viên HĐQT kiêm TGĐ	3.750	64.625	0,13%
2	Nguyễn Bá Nhon	Phó Tổng Giám đốc	4.125	0	0,01%
3	Trần Ngọc Bách	Phó Tổng Giám đốc	4.750	14.375	0,04%
4	Phạm Quang Tuyến	Phó Tổng Giám đốc	3.000	24.000	0,05%
III. BAN KIỂM SOÁT					
1	Nguyễn Văn Hiệu	Trưởng ban	1.250	6.250	0,01%
2	Phạm Khắc Toan	Ủy viên	11.375	10.000	0,04%
3	Nguyễn Duy Việt	Ủy viên	19.625	0	0,04%
4	Nguyễn Thị Hương Giang	Ủy viên	0	25.000	0,05%
5	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Ủy viên	5.000	8.750	0,03%

* Do cổ phiếu LAS được niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội từ 01/03/2012 nên các thông tin về giao dịch cổ phiếu trong thời gian sau ngày 01/03/2012 sẽ được cập nhật trong Báo cáo thường niên tài chính 2012.

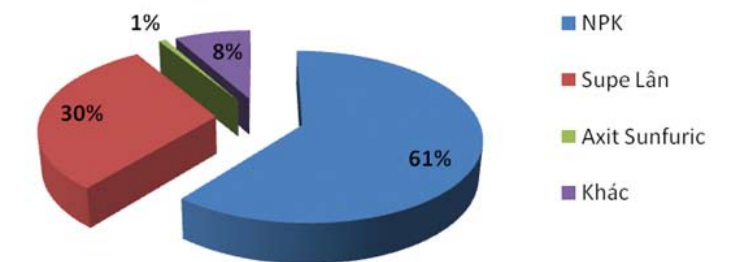
CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Doanh thu theo sản phẩm (biểu đồ so sánh tăng trưởng 3 năm và biểu đồ cơ cấu năm 2011)

Cơ cấu Doanh thu thuần theo sản phẩm

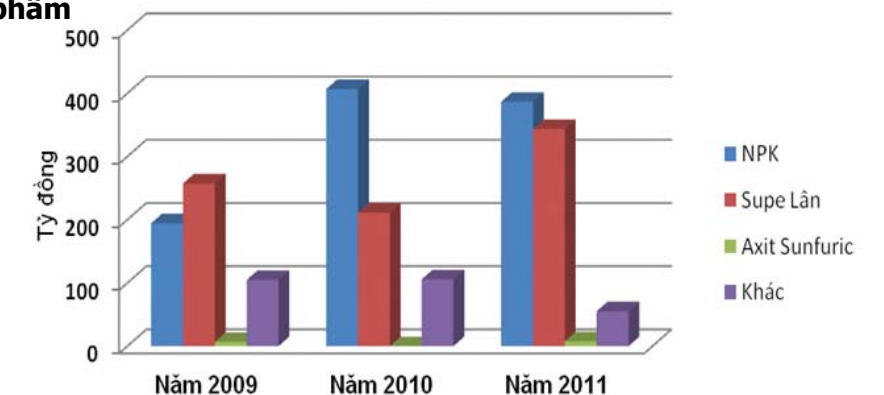


Cơ cấu Doanh thu thuần năm 2011

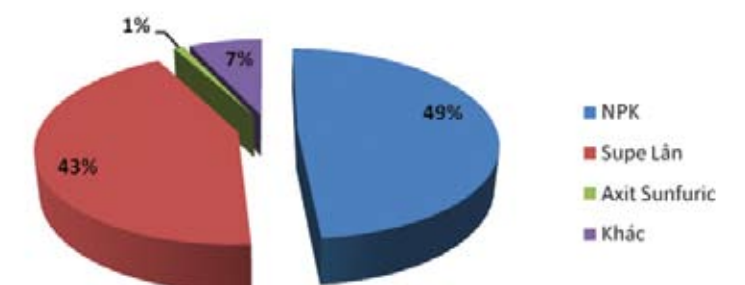


LỢI NHUẬN THEO SẢN PHẨM (biểu đồ so sánh tăng trưởng 3 năm và biểu đồ cơ cấu năm 2011)

Cơ cấu Lợi nhuận gộp theo sản phẩm



Cơ cấu Lợi nhuận gộp năm 2011





Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,18	1,47	1,56
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,40	0,70	0,55
Chỉ tiêu cơ cấu vốn				
Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,75	0,61	0,61
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	3,01	1,59	1,57
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	2,17	2,80	3,12
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Vòng	1,53	1,77	1,99
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,13	7,97	7,28
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	15,16	48,32	37,31
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	3,26	14,14	14,47
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,74	10,39	9,42



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông **Nguyễn Quốc Tuấn** - Chủ tịch HĐQT



Ông **Tạ Đức Lương**
Phó Chủ tịch thường trực



Ông **Nguyễn Duy Khuyến** - Ủy viên HĐQT
- Tổng Giám đốc

110
09



Ông Chủ Văn Nguyên
Ủy viên HĐQT



Ông Nguyễn Văn Quý
- Ủy viên HĐQT



Ông Lê Hồng Thắng
Ủy viên HĐQT
Kế toán trưởng



Ông Nguyễn Khang
Ủy viên HĐQT

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2011:

1. Đặc điểm tình hình của Công ty năm 2011:

Năm 2011 là năm thứ hai Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần. Tuy hoạt động sản xuất kinh doanh có những chuyển biến rõ nét nhưng trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam còn nhiều khó khăn do thiên tai, dịch bệnh cùng những vấn đề nội tại như lạm phát, vốn và bài toán lãi suất ngân hàng, chính sách thuế, công tác định hướng cho thị trường, vấn đề ổn định sản xuất, đầu ra cho sản phẩm...là những khó khăn chung cho cả đại bộ phận các doanh nghiệp, trong đó có Công ty.

Trước những biến động của nền kinh tế, HĐQT đã bám sát các diễn biến của thị trường, kịp thời tổ chức và chỉ đạo triển khai các mục tiêu và nhiệm vụ kinh doanh năm 2011 Đại hội đồng cổ đông giao.

2. Nhiệm vụ Đại hội cổ đông giao:

Tại Đại hội đồng cổ đông Thường niên Tháng 4/2011, Đại hội đã quyết nghị:

- 2.1. Thông qua các Báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát, Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh;
- 2.2. Thông qua báo cáo về hoạt động Tài chính, phương án phân chia lợi nhuận, thù lao của HĐQT, BKS, thư ký HĐQT;
- 2.3. Thông qua Tờ trình sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- 2.4. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm Tài chính 2011 là Công ty tư vấn Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (AVA);
- 2.5. Thông qua các vấn đề liên quan đến việc niêm yết cổ phiếu của Công ty;
- 2.6. Thông qua kế hoạch kinh doanh 2011 với một số chỉ tiêu cơ bản như:

- Giá trị SXCN:	1.128 tỷ đồng, trong đó:
- Doanh thu :	3.900 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế:	300 tỷ đồng;
- Chia cổ tức bằng tiền mặt:	15%.

3. Những kết quả đạt được

Vượt qua nhiều khó khăn thách thức do tác động của môi trường kinh doanh mang lại, hoạt động của Công ty trong năm qua vẫn giữ được nhịp độ phát triển. Có thể điểm qua một số nét chính như sau:

3.1. Tiếp tục hoàn thiện thể chế quản lý.

- Hệ thống các Quy chế của Công ty sau một năm cổ phần đó cơ bản hoàn thiện, tuy nhiên để vận hành đi vào thực tế vẫn còn một số tồn tại cần được nghiên cứu điều chỉnh. HĐQT đã ban hành thêm 06 Quy chế, như: Quy chế quản lý Đầu tư, Quy chế hoạt động sáng kiến, cải tiến KHKT, Quy chế tổ chức và hoạt động của Xí nghiệp Điện, XN Lân Nung chảy, XN NPK Lâm Thao..., ban hành trên 60 nghị quyết, quyết định và nhiều văn bản quản lý khác đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đi vào nề nếp.
- Công ty tiếp tục hoàn thiện cơ cấu quản trị; tái cơ cấu lại mô hình tổ chức hoạt động của các đơn vị, Xí nghiệp; củng cố lại đội ngũ cán bộ quản lý...nhằm không ngừng nâng cao chất lượng công tác quản trị, điều hành. HĐQT đã quyết định thành lập 02 Xí nghiệp trên cơ sở sắp xếp lại của 04 Xí nghiệp; sau sắp xếp các đơn vị đã đi vào hoạt động ổn định, hiệu quả; quyết định bổ nhiệm 11 cán bộ quản lý cấp Trưởng phòng và Trưởng, phó ban quản lý dự án, bổ nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc và giải quyết chế độ nghỉ hưu cho 01 Phó Tổng Giám đốc.
- Các tổ chức chính trị- xã hội trong công ty được giữ vững, ổn định và đảm bảo tốt mọi hoạt động.

3.2. Hoàn thành về cơ bản các chỉ tiêu kinh doanh đặt ra

- HĐQT, Ban điều hành đã hết sức linh hoạt trong quản lý, điều hành, trên cơ sở bám sát quy định của Nhà nước và phân tích, dự báo, nắm bắt tín hiệu từ thị trường. Nhờ vậy, mọi mặt hoạt động của Công ty vẫn đảm bảo ổn định, một số mặt có bước tăng trưởng và phát triển.

Kết quả đạt được năm 2011:

Công ty cổ phần Supe phốt phát và hoá chất Lâm Thao đã hoàn thành kế hoạch SXKD và ĐTXD vào ngày 30/12/2011, vượt trước thời gian 01 ngày, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Lợi nhuận đạt: 398 tỷ 971 triệu đồng, bằng 105% so với kế hoạch năm.
2. Số nợ nộp ngân sách: 178 tỷ 240 triệu đồng, bằng 118,45% so với kế hoạch năm.
3. Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 1.088 tỷ 276 triệu đồng, với các sản phẩm chủ yếu sản xuất:

+ Supe lân	: 830.000 tấn,
+ Lân nung chảy	: 42.958 tấn,
+ NPK	: 733.927 tấn,
+ Axit sunphuric	: 280.896 tấn,
4. Doanh thu đạt 4.056 tỷ 714 triệu đồng, với các sản phẩm chủ yếu tiêu thụ:

- + Supe lân : 464.895 tấn.
- + Lân nung chảy : 45.222 tấn.
- + NPK : 628.335 tấn.
- + Axit sunphuric : 10.561 tấn.

5. Giá trị ĐTXD đạt: 27,635 tỷ đồng, bằng 100% kế hoạch.

6. Tổng quỹ lương năm 2011: 260 tỷ đồng.

Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2011 đạt: 398,970 tỷ đồng; tổng lợi nhuận sau thuế đạt: 299,650 tỷ đồng. Mức chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2011 trình Đại hội đồng cổ đông Thường niên 2012 mức 40%, trong đó:

- Cổ tức bằng tiền mặt: 20% (đó tạm ứng 10%)
- Cổ tức bằng cổ phiếu để nâng vốn Điều lệ: 20%.

3.3. Tiếp tục khẳng định vị thế đơn vị sản xuất phân bón và hoá chất hàng đầu

- Vị thế của Công ty với tư cách là đơn vị sản xuất phân bón và hoá chất hàng đầu Việt Nam tiếp tục được khẳng định bằng việc duy trì thị phần lớn, có ưu thế rõ rệt...

- Trong năm qua, Công ty đã được trao tặng nhiều giải thưởng uy tín và phần thưởng quan trọng: Bằng khen của UBND tỉnh Phú Thọ vì đã có thành tích xuất sắc trong nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Bằng khen của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam cho Đơn vị xuất sắc có lợi nhuận tuyệt đối và tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu cao nhất trong Tập đoàn.

- Tiếp tục triển khai theo tiến độ dự án "Đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất Axit Sunfuric công suất 400.000 T/N, kết hợp phát điện công suất 12MW và Xưởng sản xuất Sunphát Amôn công suất 100.000 T/N". Hiện đã hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu để tiến hành các thủ tục đấu thầu gói thầu số 8 (EPC).

3.4. Hoàn tất đăng ký niêm yết tại SGDCK Hà Nội và lựa chọn kiểm toán

- Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011, Công ty đã nộp Hồ sơ đăng ký niêm yết và đã hoàn tất việc niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội vào ngày 01/3/2012.

- Trong năm 2011, Công ty đã thuê Công ty TNHH tư vấn kế toán và kiểm toán Việt Nam (AVA) kiểm toán báo cáo Tài chính.

4. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của HĐQT:

4.1. Trong năm qua, HĐQT đã bám sát các chỉ tiêu được ĐHCĐ giao trên cơ sở kết hợp phân tích diễn biến tình hình thực tiễn để định hướng mọi hoạt động của Công ty.

4.2. HĐQT đã phân công, phân nhiệm cụ thể từng thành viên, bổ sung Thư ký Công ty theo quy định, duy trì cơ chế họp toàn thể, định kỳ, đồng thời trên cơ sở cơ chế thường trực HĐQT đã xử lý kịp thời các công việc phát sinh. Năm 2011 HĐQT đã tổ chức họp 10 phiên thường kỳ, ban hành 10 Nghị quyết các phiên họp, gồm trên 40 nội dung, xây dựng 06 quy chế quản lý, sửa đổi, bổ sung 02 quy chế đang thực hiện.

4.3. Bên cạnh việc xem xét, quyết định các công việc thuộc phạm vi của HĐQT, HĐQT cũng đã dành thời gian để tổ chức giám sát các hoạt động của bộ máy điều hành cũng như việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

Kết quả những chỉ tiêu kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đặt ra trong năm 2011 đều đạt và vượt, Công ty được đánh giá và biểu dương là đơn vị dẫn đầu trong Tập đoàn Hóa chất Việt Nam về chỉ tiêu lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu. Các thành viên HĐQT đã nỗ lực hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao phó, hành động vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích Nhà nước và Công ty.

5. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý:

Hội đồng Quản trị Công ty đã tập trung tiếp tục xây dựng và ban hành các Quy chế quản lý, tạo ra sự minh bạch trong cơ chế thực hiện, đảm bảo phát huy hiệu quả, thực hiện đúng các quy định của pháp luật, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty thực hiện tốt chức năng giám sát đối với Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành.

Trong năm qua công tác giám sát đã tạo điều kiện cho công tác điều hành của Tổng Giám đốc trên cơ sở bám sát Điều lệ, quy chế hoạt động... HĐQT đã tổ chức giám sát trực tiếp việc thực hiện của bộ máy

điều hành, kết quả cho thấy các Quy chế, Nghị quyết đã phát huy tác dụng rõ rệt, đảm bảo tính dân chủ trong việc thực hiện các nhiệm vụ, góp phần thực hiện và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kế hoạch năm 2011; đời sống người lao động được cải thiện và nâng cao hơn, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững.

Một số tồn tại, bên cạnh những kết quả đó đạt được, hoạt động của Công ty thời gian qua vẫn còn một số tồn tại nhất định.

- Tốc độ tăng trưởng của Công ty nói chung vẫn trong xu hướng chậm lại. Điều này có lý do khách quan từ những khó khăn chung của nền kinh tế nhưng cũng có yếu tố chủ quan do năng lực cạnh tranh của Công ty trên một số mặt còn hạn chế. Máy móc thiết bị đã chạy vượt công suất thiết kế nhiều năm liền nên việc tiếp tục tăng sản lượng gặp nhiều khó khăn.

- Chất lượng quản trị doanh nghiệp chưa cao như mong muốn.

- Công tác phối hợp giữa quản trị, điều hành và các bộ phận đôi khi còn vướng mắc ở quy trình, thủ tục, đòi hỏi phải tiếp tục điều chỉnh theo hướng đơn giản thủ tục hành chính nhưng vẫn phải đảm bảo nguyên tắc đúng luật.

- Việc áp dụng các quy chế ở một số khâu còn vướng mắc, cần tiếp tục điều chỉnh cho phù hợp. Chưa hoàn thành việc xây dựng Quy chế phân phối tiền lương, Quy chế đào tạo và sử dụng lao động...

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2012

Công ty tiếp tục định hướng phát triển dài hạn; phấn đấu duy trì ảnh hưởng trên thị trường và vị thế của đơn vị sản xuất phân bón và hóa chất hàng đầu Việt Nam.

Năm 2012 được dự báo là năm mà nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng sẽ còn nhiều khó khăn hơn năm qua. Việt Nam đang trong giai đoạn tái cấu trúc nền kinh tế, cải tổ hệ thống ngân hàng, tiết giảm các loại chi phí... sẽ đặt ra không nhiều thuận lợi cho các doanh nghiệp. Vấn đề quan trọng là vẫn phải nắm bắt cơ hội, tranh thủ thời cơ, vượt qua thử thách; trước mắt cần tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Chú trọng công tác quản trị.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của bộ máy điều hành; củng cố và nâng cao năng lực của bộ máy kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao.

- Quản lý tốt dự án "Đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất Axit Sunfuric công suất 400.000 T/N, kết hợp phát điện công suất 12MW và Xưởng sản xuất Sunphát Amôn công suất 100.000 T/N", và một số dự án mà Công ty đang tiếp tục thực hiện.

- Rà soát toàn bộ các quy chế đã ban hành, đối chiếu thực tế để hoàn thiện thể chế cũng như loại trừ những khó khăn, vướng mắc trong công tác điều hành doanh nghiệp, phát huy tính tích cực của bộ máy điều hành.

* Thực hiện tốt một số chỉ tiêu năm 2012:

- Sản xuất:

- + Axit Sunphuric : 280.000 Tấn
- + Supe Lân: 830.000 Tấn
- + Lân Nung chảy: 100.000 Tấn
- + NPK : 730.000 Tấn

- Doanh thu: 4.200 tỷ đồng;

- Lợi nhuận: 380 tỷ đồng.

- Tổng giá trị đầu tư xây dựng cơ bản: 179.194 tỷ đồng;

- Tổng quỹ lương: 284 tỷ đồng;

- Định biên LĐ: 2.850 người;

- Sửa chữa lớn: 59 tỷ đồng;

2. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động sản xuất.

- Quan tâm công tác đào tạo, đào tạo lại để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho lực lượng lao động, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý mới. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ cũng sẽ được tiếp tục đẩy mạnh nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ - nhân tố then chốt đáp ứng nhu cầu phát triển.
- Năm 2012 là năm Công ty kỷ niệm 50 năm ngày bước vào sản xuất. Đây là dịp để toàn thể cán bộ, công nhân lao động Công ty khơi dậy lòng tự hào, phát huy sức mạnh tập thể, đoàn kết và xây dựng Công ty ngày một phát triển.

3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Đây là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, đối với doanh nghiệp hơn lúc nào hết cũng phải có chính sách “thắt lưng buộc bụng”, ưu tiên những kế hoạch căn bản và cần thiết để hạn chế lãng phí không đáng có, vì mục tiêu lâu dài của Công ty.

4. Đổi mới và tập trung vào chất lượng sản phẩm, Chú trọng công tác bán hàng.

- Công ty cần tiếp tục linh hoạt, nhạy bén trong kinh doanh, đặc biệt là dự trữ nguyên liệu phục vụ sản xuất một cách hợp lý.
- Nghiên cứu và đưa ra thị trường nhiều sản phẩm đáp ứng nhu cầu khách hàng.
- Đẩy mạnh hơn nữa công tác bán hàng để giữ vững thị trường.

5. Tiếp tục nâng cao giá trị thương hiệu qua kênh thị trường chứng khoán, tăng cường quan hệ với cổ đông.

- Với cách tiếp cận thị trường mới thông qua sàn giao dịch chứng khoán, với 54.050.000 cổ phiếu được niêm yết sẽ thông qua kênh thông tin thị trường, tiếp cận nguồn vốn và sự quan tâm của các nhà đầu tư, nâng cao vị thế của Công ty cũng như đảm bảo quyền và lợi ích khác của các cổ đông và người lao động trong Công ty, tiếp tục khẳng định và giữ vững vị thế Công ty hàng đầu trong lĩnh vực phân bón và hóa chất.
- Mỗi quan hệ với cổ đông và công chúng đầu tư nói chung thông qua việc công bố thông tin, tiếp xúc trực tiếp...cũng sẽ được Công ty tiếp tục quan tâm đẩy mạnh trong năm 2012.

6. Tiếp tục vận hành và hoàn thiện các quy chế đó ban hành:

Để phát huy hiệu quả trong giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, trong thời gian tới cần tiếp tục vận hành và thực hiện đúng các quy chế đó được HĐQT ban hành, đặc biệt là quy chế phối hợp giữa BCH Đảng bộ với Hội đồng Quản trị và Tổng giám đốc điều hành; đồng thời tiếp tục nghiên cứu, bổ sung các quy chế để tạo hành lang cho các mặt hoạt động.

HĐQT Công ty mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó của các cổ đông. Ban lãnh đạo và tập thể cán bộ công nhân lao động Công ty sẽ nỗ lực hết sức để vượt qua mọi thử thách, giữ vững truyền thống và bản lĩnh anh hùng, nhằm không ngừng đổi mới và phát triển, tạo đà vững chắc cho tương lai.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN QUỐC TUẤN

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT



Ông Nguyễn Văn Hiệu - Trưởng Ban Kiểm Soát



Ông Nguyễn Duy Việt - Ủy viên BKS



Ông Phạm Khắc Toan - Ủy viên BKS



Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy - Ủy viên BKS



Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Ủy viên BKS

Thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đã được Đại hội cổ đông thông qua, Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội cổ đông nội dung chủ yếu của năm 2011 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2011:

Năm 2011 Ban Kiểm soát đã duy trì nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, chứng từ và tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty. Tại các cuộc họp, Ban kiểm soát đã có ý kiến trực tiếp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành về các chủ trương, kế hoạch, thực hiện sản xuất kinh doanh, tài chính, công bố các thông tin theo quy định, cụ thể:

- Kiểm soát quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, kế hoạch lao động tiền lương và thu nhập.
- Kiểm soát việc thực hiện Quy chế Tổ chức và hoạt động của Xí nghiệp NPK Hải Dương và Xí nghiệp Axit.
- Kiểm soát việc công bố thông tin theo quy định của Ủy ban chứng khoán và các quy định của Pháp luật.
- Kiểm soát báo cáo tài chính của công ty theo quý, xem xét tính minh bạch của quá trình luân chuyển chứng từ.
- Kiểm soát việc triển khai niêm yết cổ phiếu của Công ty trên sàn giao dịch chứng khoán theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông
- Ban Kiểm soát đã tổ chức họp 03 lần để kiểm điểm những nội dung hoạt động theo nhiệm vụ được giao. Nội dung chủ yếu các cuộc họp được tổng hợp theo nhóm nhiệm vụ dưới đây.

1. Kiểm soát Báo cáo Tài chính năm 2011.

* Báo cáo quyết toán năm 2011: Báo cáo quyết toán năm của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty Tư vấn kế toán và Kiểm toán Việt Nam.

Qua thẩm tra báo cáo, thảo luận với kiểm toán viên và xem xét các tài liệu liên quan, Ban Kiểm soát nhận thấy: Phương pháp thực hiện kiểm toán, các chuẩn mực kế toán áp dụng và chế độ chính sách tài chính kế toán Công ty áp dụng thể hiện trong Báo cáo tài chính năm 2011 là phù hợp. Ban Kiểm soát nhất trí với các số liệu cũng như nhận xét của Kiểm toán viên đưa ra trong Báo cáo quyết toán tài chính năm 2011, số liệu chi tiết do đại diện của Ban điều hành báo cáo tại Đại hội.

* Báo cáo quyết toán các quý trong năm: Việc thực hiện báo cáo các quý trong năm đầy đủ, đáp ứng được các nội dung cũng như mẫu biểu theo chế độ quy định. Về thời gian lập và gửi báo cáo tài chính trong năm đúng quy định, kịp thời phục vụ tốt việc quản trị của Công ty và thông tin đến các cổ đông.

* Công ty đã quản lý và kiểm soát Công tác tài chính năm 2011:

- + Sổ sách kế toán, thống kê đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng theo quy định của chế độ kế toán thống kê.
- + Thực hiện công tác kiểm kê tiền, hàng hoá, vật tư, thành phẩm tồn kho định kỳ theo đúng Quy chế tài chính của Công ty có tác dụng kịp thời phòng ngừa, ngăn chặn hành vi xâm phạm tài sản của Công ty.
- + Công nợ phải thu, phải trả đã thực hiện đối chiếu đầy đủ với các khách nợ. Đảm bảo kiểm soát các khoản nợ phải thu để tăng nhanh vòng quay của vốn, giảm thiểu khả năng tổn thất.

2. Kiểm soát các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị năm 2011.

Ban kiểm soát thường xuyên được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, qua đó Ban kiểm soát nhận thấy:

- Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp; Các Quyết nghị, Quyết định và văn bản của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.
- Các Nghị quyết và quyết định của HĐQT đã góp phần hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông năm 2011.

Ban kiểm soát nhất trí với nội dung đánh giá kết quả thực hiện năm 2011 như báo cáo của Hội đồng quản trị.

3. Kiểm soát nội dung hoạt động của Ban điều hành:

- Thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2011 so với mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị giao như: doanh thu, lợi nhuận đều vượt chỉ tiêu. Các chỉ tiêu cụ thể, đánh giá và nguyên nhân đạt được nêu tại Báo cáo của Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung Báo cáo của Tổng giám đốc Công ty.
- Các nội dung khác như chi phí đầu vào, các hợp đồng mua bán vật tư thiết bị, hàng hoá Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra theo hình thức chọn mẫu ngẫu nhiên. Qua xem xét Ban kiểm soát nhận thấy quy trình thực hiện theo quy định đã được ban hành và chưa nhận thấy sai phạm nào so với quy định của Công ty cũng như quy định của Nhà nước.
- Tình hình thực hiện kế hoạch ĐTXD: Các dự án đầu tư thực hiện theo tiến độ, đúng trình tự thủ tục theo quy định. Tuy nhiên, có một số dự án thực hiện còn chậm tiến độ như:

+ Dự án Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất phân lân nung chảy công suất 300.000 tấn/năm: năm 2011 đã đưa được lò 1 vào sản xuất và theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 567/NQQ-SPLT về dự án này: đầu tư bổ sung hoàn thiện thiết kế giai đoạn 2 cho lò 2 và lò 3, tập trung hoàn chỉnh để đưa dự án vào hoạt động, giải quyết tốt vấn đề môi trường, phần đầu dây chuyền hoạt động đạt công suất thiết kế. Ban Kiểm soát đề nghị Ban điều hành sớm hoàn thành dự án và tập hợp hồ sơ tài liệu có liên quan dự án và tập hợp toàn bộ chi phí của dự án để lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành theo quy định hiện hành.

+ Đề nghị Công ty sớm hoàn thành việc thanh lý, quyết toán các hợp đồng thực hiện hai dự án: Dự án Hệ thống xử lý nước thải và dự án Mạng máy tính. Tập hợp hồ sơ tài liệu và chi phí liên quan đến dự án để lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành theo các quy định hiện hành. Công ty đã ban hành các quy chế, quy định nội bộ đối với các xí nghiệp phù hợp với hình thức hoạt động của Công ty cổ phần và được triển khai tốt. Trong quá trình thực hiện cần tiếp tục rà soát, sửa đổi cho phù hợp với thực tiễn nhằm đạt hiệu quả cao trong năm 2012.

4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành:

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của các cổ đông giao, Ban kiểm soát luôn tham gia đóng góp ý kiến thẳng thắn, trung thực trong việc xây dựng các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định với Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát cũng thường xuyên xem xét, góp ý kiến với Ban điều hành trong các hoạt động sản xuất kinh doanh để phù hợp với mục tiêu của Công ty, Hội đồng quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

5. Ý kiến của Cổ đông:

Tại thời điểm thực hiện công tác kiểm soát năm 2011, Ban Kiểm soát chưa nhận được ý kiến khiếu nại, tố cáo bằng văn bản của Cổ đông về các sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát trong quá trình thực thi nhiệm vụ được giao.

II/ BAN KIỂM SOÁT NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ:

Năm 2011, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã phấn đấu vượt qua khó khăn trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều biến động và đã thực hiện vượt mức các chỉ tiêu kinh tế được ghi trong Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tạo tiền đề phát triển. Trong quá trình kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty, Ban Kiểm soát chưa phát hiện được sai sót nào của Hội đồng quản trị và Ban điều hành làm phương hại đến quyền lợi của Công ty. Phát huy kết quả đã đạt được của năm 2011 phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế năm 2012 đồng thời để tăng cường tính công khai minh bạch, Ban kiểm soát đề nghị Ban điều hành:

- Tiếp tục nghiên cứu cải tiến các biện pháp quản lý để kiểm soát chất lượng sản phẩm, tiết kiệm vật tư, giảm tối đa hàng bán bị trả lại.
- Tiếp tục nâng cao Công tác bán hàng: Quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm, xây dựng chính sách bán hàng phù hợp và nhất quán, xác định giá bán linh hoạt theo sự biến động giá

nguyên vật liệu để đảm bảo mức lợi nhuận hợp lý cho Công ty.

- Đề nghị Công ty tăng cường công tác quản lý công nợ, đối chiếu xác nhận nợ, ngăn chặn phòng ngừa phát sinh các khoản nợ phải thu khó đòi.
- Đề nghị Công ty hoàn thiện sửa chữa lò 2 và lò 3 dây chuyền sản xuất phân lân nung chảy và sớm đưa vào sử dụng cả 3 lò nhằm phát huy hiệu quả.
- Đề nghị Công ty thực hiện các giải pháp tiết kiệm theo Nghị quyết số 01/NQ-Cp ngày 03/01/2012 của Chính phủ.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2011 và một số đề nghị với Ban điều hành, Ban Kiểm soát đề nghị Đại Hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

TRƯỞNG BAN BAN KIỂM SOÁT



NGUYỄN VĂN HIỆU



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



BAN TỔNG GIÁM ĐỐC





Ông **Nguyễn Duy Khuyến** - Tổng Giám đốc



Ông **Trần Ngọc Bách** - Phó Tổng Giám đốc



Ông **Phạm Quang Tuyền** - Phó Tổng Giám đốc



Ông **Nguyễn Thành Công** - Phó Tổng Giám đốc

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

* Tình hình, suy thoái kinh tế toàn cầu vẫn còn diễn biến phức tạp ảnh hưởng lớn đến kinh tế của Việt Nam, Việt Nam vẫn đang chịu tác động mạnh mẽ của suy thoái kinh tế thế giới, dự đoán tiếp tục ảnh hưởng đến hết năm 2012.

* Giá vật tư, nguyên liệu cuối năm tăng mạnh so với đầu năm gây bất lợi cho các doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh phân bón. Phân bón Supe Lâm Thao cũng tăng giá theo, nhưng chưa tăng bằng tỷ lệ tăng giá nguyên vật liệu đầu vào.

* Thị trường phân bón ngày càng co hẹp do diện tích đất canh tác giảm, người nông dân thay đổi cơ cấu canh tác, từ chuyên canh trồng trọt sang mô hình trang trại và có xu hướng chuyển đổi tập quán canh tác từ trồng trọt nông nghiệp sang trồng cây công nghiệp và nuôi trồng thủy sản.

* Phân bón Supe Lâm Thao chịu sự cạnh tranh gay gắt của các sản phẩm phân bón cùng loại trong nước và nhập khẩu. Tình trạng phân bón giả, phân bón kém chất lượng vẫn còn xảy ra ở nhiều nơi làm ảnh hưởng đến uy tín của phân bón supe Lâm Thao.

* Thời tiết diễn biến phức tạp, mưa bão kéo dài, làm cho thời vụ năm 2011 chậm hơn so với những năm trước khoảng 01 tháng. Do đó kế hoạch sản xuất và tiêu thụ phân bón cũng thay đổi theo, gây ra ứ đọng vốn.

Nhận thức rõ những biến động của nền kinh tế, cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần Supe phốt phát và Hoá chất Lâm Thao, đã nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, từng bước tích lũy tạo đà cho mục tiêu tăng giá trị doanh nghiệp. Công ty có 50 năm kinh nghiệm trong sản xuất kinh doanh với quy mô lớn, sản phẩm phân bón và hoá chất có thương hiệu, đa dạng về chủng loại, đảm bảo chất lượng, được thị trường tín nhiệm tin dùng. Bên cạnh đó, Công ty được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của các cấp, các ngành, từ trung ương đến địa phương, đặc biệt là Bộ Công Thương, tỉnh Phú Thọ, Tập đoàn Hoá chất Việt Nam và sự tin cậy của các bạn hàng, người tiêu dùng. Công ty có truyền thống đoàn kết, nhất trí, nỗ lực phấn đấu, lao động sáng tạo, phát huy trí tuệ sức mạnh tập thể, xác định đúng đắn định hướng, có biện pháp, bước đi phù hợp với tình hình phát triển của thị trường và thực lực hiện có.

Chính vì vậy trong năm qua, cán bộ công nhân viên đã từng bước tháo gỡ và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ, coi trọng phát triển thị trường, đẩy mạnh bán hàng, duy trì ổn định thiết bị, nâng cao chất lượng, phát triển đa dạng hoá sản phẩm, giảm chi phí, hạ giá thành. Không ngừng đầu tư phát triển sản xuất cả chiều rộng, chiều sâu trong công nghệ sản xuất để phát triển sản phẩm, xử lý khí thải, nước thải, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tạo môi trường trong sạch và không ngừng nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động. Đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế xã hội, ngành, vùng lãnh thổ.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN:**1. Về sản xuất kinh doanh:**

Năm 2011, Công ty đạt được những thành quả về sản xuất kinh doanh như sau:

- Lợi nhuận đạt: 398 tỷ 971 triệu đồng, tăng 4,15% so với cùng kỳ, bằng 105% so với kế hoạch năm.
- Số đã nộp ngân sách: 178 tỷ 240 triệu đồng, tăng 50,35% so với cùng kỳ, bằng 118,45% so với kế hoạch năm.
- Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 1.088 tỷ 276 triệu đồng, tăng 5,5% so với cùng kỳ, với các sản phẩm chủ yếu sản xuất:
 - + Supe lân : 830.000 tấn, tăng 4,86% so với cùng kỳ.
 - + Lân nung chảy : 42.958 tấn, tăng 154,36% so với cùng kỳ.

- + NPK : 733.927 tấn, tăng 1,89% so với cùng kỳ.
- + Axit sunphuric : 280.896 tấn, tăng 6,62% so với cùng kỳ.

- Doanh thu đạt 4.056 tỷ 714 triệu đồng, tăng 12,4% so với cùng kỳ, với các sản phẩm chủ yếu tiêu thụ:
 - + Supe lân : 464.895 tấn.
 - + Lân nung chảy : 45.222 tấn.
 - + NPK : 628.335 tấn.
 - + Axit sunphuric : 10.561 tấn.
 - + Một số sản phẩm hoá chất khác như: Phèn, natri sun phít, NaF ... Công ty sản xuất đủ cho nhu cầu thị trường.
- Tổng lao động bình quân trong năm 2850 người, thu nhập bình quân 7,612 triệu đồng/người/tháng, tăng 23,4% so với cùng kỳ, bằng 100% kế hoạch năm.

2. Về đầu tư XDCB:

- Giá trị thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản năm 2011 đạt 27 tỷ 635 triệu đồng, bằng 100% kế hoạch năm.
- Trong đó:
 - + Xây lắp : 4.564 triệu đồng.
 - + Thiết bị : 9.772 triệu đồng.
 - + Kiến thiết cơ bản khác : 13.299 triệu đồng.

- Với các hạng mục dự án trọng điểm: Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất axit sunphuric công suất 400.000 tấn/năm, kết hợp phát điện công suất 12MW và xưởng sản xuất sunphát amôn công suất 100.000 tấn/năm, giá trị thực hiện trong năm là 12,599 tỷ đồng; Nhà điều hành supe, giá trị thực hiện trong năm 2 tỷ đồng; Dự án cải tạo XN supe lân sang sản xuất bằng phương pháp nghiền ướt 400.000 tấn/năm, giá trị thực hiện trong năm là 3 tỷ đồng; Bổ sung dự án phân lân nung chảy, giá trị thực hiện trong năm là 4,636 tỷ đồng; Mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất, giá trị thực hiện trong năm là 5 tỷ đồng; Cầu cân điện tử ô tô 150 tấn ...

3. Về công tác đời sống xã hội:

Năm 2011, hoạt động của hệ thống chính trị trong Công ty đã đạt được những thành tích xuất sắc. Đảng bộ Công ty luôn nêu cao vai trò lãnh đạo toàn diện, đạt Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh Công ty đều đạt vững mạnh toàn diện.

- Phong trào công nhân viên chức có sự tiến bộ mạnh mẽ, tạo sức mạnh tập thể vượt qua khó khăn, lao động sáng tạo, triệt để thực hành tiết kiệm, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đồng thời làm tốt công tác vệ sinh công nghiệp, tạo môi trường xanh, sạch, đẹp. Phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được nhiều người tham gia, trong năm có 167 sáng kiến, đề tài của 414 tác giả được công nhận, làm lợi trên 20 tỷ đồng, 10 đồng chí được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng khen và Huy hiệu "Lao động sáng tạo". Kết quả thi đua năm 2011 có 2.555 người đạt lao động tiên tiến trong tổng số 2.850 người tham gia bình xét (bằng 89,6%), trong đó có 334 người đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở; Có 222 tổ đạt lao động tiên tiến trong tổng số 235 tổ tham gia bình xét (bằng 94,5%), trong đó có 150 tổ đạt lao động xuất sắc. Nhiều tập thể, cá nhân được nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ,...
- Cán bộ công nhân viên Công ty tích cực tham gia các phong trào thể thao văn hóa, rèn luyện sức khỏe phục vụ lao động sản xuất, nổi bật là Cúp 24/6, Hội thao Tập đoàn Hóa chất Việt Nam và Đại hội thể dục thể thao tỉnh Phú Thọ. Ủng hộ 2 ngày lương vào quỹ xã hội với giá trị 1,063 tỷ đồng. Tổng chi 1,216 tỷ đồng từ các quỹ xã hội, quỹ phúc lợi cho các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ địa phương bị thiên tai, bão lụt, trợ cấp khó khăn, giúp đỡ người nghèo, nạn nhân chất độc màu da cam,...
- Năm 2011 Công ty vinh dự được Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ tặng bằng khen. Những kết quả trên khẳng định sự cố gắng không ngừng của tập thể cán bộ công nhân viên Công ty trong việc hoàn thành toàn diện nhiệm vụ kế hoạch năm 2011 trước thời hạn 01 ngày, vượt qua suy giảm kinh tế với mức tăng trưởng khá, tạo đà cho năm 2012 và những năm sau thực hiện thành công các mục tiêu kinh tế - xã hội mà Đại hội đảng bộ công ty nhiệm kỳ 2007 - 2012 đã đề ra.

III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM:

Năm 2011, Công ty cổ phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đạt được những thành tích to lớn trên trong hoàn cảnh rất khó khăn của kinh tế thế giới và đất nước là do chúng ta đã làm tốt các nội dung công việc mà đầu năm đã đề ra đó là:

- Thứ nhất, chúng ta đã bám sát thị trường quốc tế và thị trường trong nước để mua bán, dự trữ vật tư một cách hợp lý tránh tồn đọng vốn giảm chi phí tài chính nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Thứ hai, chúng ta đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm như đưa chất E30 vào sản xuất supe lân để chống đóng cứng, đóng cục sản phẩm phân bón. Rà soát kiểm tra thực hiện đúng các qui trình kỹ thuật sản xuất các sản phẩm NPK và supe lân để nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Thứ ba, tập trung cải tạo xử lý dây chuyền lân nung chảy đưa vào hoạt động đảm bảo môi trường, tăng thêm sản phẩm mới.

- Thứ tư, đẩy mạnh phong trào lao động sáng tạo, cải tiến, tiết kiệm, nghiên cứu sản xuất các loại phân bón mới, các qui trình bón phân mới nâng cao hiệu quả sử dụng phân bón Lâm Thao. Đổi mới chương trình quảng bá sản phẩm bằng các chương trình truyền hình giao lưu trực tiếp với bà con nông dân các tỉnh, tăng cường xây dựng các mô hình bón phân cân đối khép kín bằng NPK Lâm Thao và tổ chức các Hội nghị tuyên truyền ở các cấp đặc biệt trọng tâm là cấp xã.

- Thứ năm, tăng cường dân chủ cơ sở, phát huy phong trào bảo vệ an ninh trật tự, tài sản của Công ty. Cải thiện mức sống của người lao động về vật chất, tinh thần. Đầu tư công tác đào tạo nâng cao trình độ của người lao động đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa Công ty. Tổ chức tốt các phong trào thi đua, tạo ra sự đoàn kết nhất trí cao trong toàn Công ty để tập trung phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Thứ sáu, tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp trên, của Tỉnh ủy, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, tăng cường mối quan hệ với địa phương tỉnh Phú Thọ và các tỉnh là thị trường trọng điểm, các đơn vị bạn hàng, các cơ quan thông tấn báo chí giúp đỡ lẫn nhau để phát triển sản xuất kinh doanh.

B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP NĂM 2012

Kết thúc năm 2011 và bước sang đầu năm 2012, giá các mặt hàng nhập khẩu tăng cao như: giá điện, than, xăng dầu, apatit, phân bón và các mặt hàng khác. Năm 2012 là năm thứ 3 Công ty hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần, tuy công ty có trên 50 năm kinh nghiệm trong sản xuất kinh doanh với quy mô lớn, sản phẩm phân bón và hoá chất, nhưng chịu áp lực lớn về tăng cổ tức của các cổ đông. Để vượt qua những ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu, năm 2012, chúng ta phải chuẩn bị năm bắt thời cơ, xây dựng kế hoạch linh hoạt phù hợp với thị trường tránh tồn kho lớn ứ đọng vốn, tìm các giải pháp tiết kiệm giảm chi phí hạ giá thành sản phẩm; Bên cạnh đó cán bộ công nhân viên Công ty phải đồng tâm đồng lực, phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, giúp Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn này.

I. MỤC TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012:

Căn cứ dự kiến tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2011 và năng lực của Công ty. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 của Công ty cổ phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm thao như sau:

- Lợi nhuận: 380 tỷ đồng.
- Giá trị SXCN là: 1.128 tỷ đồng, phấn đấu đạt 1.205 tỷ đồng,
- Doanh thu tiêu thụ: 4.200 tỷ đồng, phấn đấu đạt 4.487 tỷ đồng.
- Giá trị đầu tư XDCB: 179 tỷ 194 triệu đồng, phấn đấu đạt 319 tỷ 47 triệu đồng.
- Nộp ngân sách: 180 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân tăng 5% so với năm 2011.

Trong đó, nhiệm vụ cụ thể:

- Sản xuất:

+ Supe lân	: 830.000 tấn, phấn đấu đạt 850.000 tấn.
+ Lân nung chảy	: 140.000 tấn, phấn đấu đạt 160.000 tấn.
+ NPK-S	: 730.000 tấn, phấn đấu đạt 800.000 tấn.
+ Axit sunphuric	: 280.000 tấn.
+ Natri sunfit	: 90 tấn.
+ Phèn (tổng số)	: 6.000 tấn.
+ Na ₂ SiF ₆	: 3.600 tấn.

- Tiêu thụ:

+ Supe lân	: 450.000 tấn.
+ Lân nung chảy	: 100.000 tấn.
+ NPK	: 750.000 tấn.
+ Axit sunphuric	: 10.000 tấn.
+ Natri sunfit	: 90 tấn.
+ Phèn (tổng số)	: 6.000 tấn.
+ Na ₂ SiF ₆	: 3.600 tấn.
- Đầu tư XDCB: Tổng mức đầu tư là: 179 tỷ 194 triệu đồng, phấn đấu đạt 319 tỷ 47 triệu đồng.	

Trong đó:

+ Xây lắp	: 33.217 triệu đồng, phấn đấu đạt 60.400 triệu đồng.
+ Thiết bị	: 104.513 triệu đồng, phấn đấu đạt 146.581 triệu đồng.
+ Kiến thiết cơ bản khác	: 41.464 triệu đồng, phấn đấu đạt 112.066 triệu đồng.

Với các dự án trọng điểm:

+ Công trình chuyển tiếp: Dự án lân nung chảy: Đầu tư bổ sung giai đoạn 2 cho hệ thống lò cao số 2, lò cao số 3, đầu tư mới hệ thống sấy nghiền bán thành phẩm. Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất axit sunphuric công suất 400.000 tấn/năm, kết hợp phát điện công suất 12MW và xưởng sản xuất sunphát amôn công suất 100.000 tấn/năm.

+ Công trình đầu tư mới: Cân ô tô 150 tấn số 2; Tháp giải nhiệt hồ tuần hoàn công suất 600 m3/h; Mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất.

+ Công trình chuẩn bị đầu tư: Dự án đầu tư di dời xưởng NPK số 2; Đầu tư cải tạo hệ thống cung cấp nước và xử lý nước thải Xí nghiệp Supe; Đầu tư xây dựng dây chuyền NPK hàm lượng cao; Đóng toa xe vận chuyển Apatit; Nhà giới thiệu sản phẩm; Tổng kho chứa nguyên liệu và sản phẩm; Khu công nghiệp hóa chất Supe Lâm Thao. Quy hoạch Khu tập thể và xây dựng nhà chung cư cao tầng bán căn hộ cho Cán bộ công nhân viên; Xây dựng tượng đài Bác Hồ về thăm Công ty.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2012:

1. Đẩy mạnh công tác thị trường, xây dựng các mô hình bón phân cân đối bằng NPK Lâm Thao, nhân rộng các mô hình có hiệu quả cao. Phát triển các loại phân chuyên dùng phù hợp với chất đất, cây trồng, thời vụ.

2. Xây dựng cơ chế bán hàng linh hoạt đáp ứng yêu cầu tiêu thụ sản phẩm, hiệu quả kinh doanh.

3. Xây dựng và áp dụng các định mức kinh tế kỹ thuật ở tất cả các lĩnh vực công tác, phấn đấu giảm các chi phí từ 1÷2%.

4. Phát huy phong trào sáng kiến, cải tiến, tiết kiệm, mỗi người lao động phấn đấu có từ 1



sáng kiến, cải tiến trở lên.

5. Bám sát thị trường đầu vào và đầu ra để có quyết định mua, bán, dự trữ vật tư nguyên liệu đạt hiệu quả cao.

6. Đẩy mạnh nghiên cứu các sản phẩm mới, có khả năng chiếm lĩnh thị trường, nâng cao khả năng cạnh tranh của Công ty.

7. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đào tạo nâng cao trình độ cho người lao động.

8. Đầu tư cải thiện điều kiện, môi trường làm việc, nâng cao mức thu nhập cho người lao động và đảm bảo cổ tức cho cổ đông lớn hơn lãi suất tiền gửi ngân hàng.

9. Phấn đấu đưa dây chuyền phân lân nung chảy vào sản xuất đạt các thông số thiết kế của dự án.

10. Tổ chức tốt phong trào thi đua lao động sản xuất, công tác nhân kỷ niệm 50 năm ngày công ty bước vào sản xuất (24/06/1962 - 24/06/2012), phát huy truyền thống đơn vị 3 lần anh hùng.

Ngoài các giải pháp chủ yếu trên cần tăng cường chỉ đạo trực tuyến nhằm triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị với kết quả cao nhất, đồng thời mở rộng, củng cố quan hệ ngang để đồng bộ hóa, nâng cao hiệu quả trong cung ứng nguyên liệu và phân phối sản phẩm. nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu trong công việc của cán bộ quản lý, động viên người lao động tin tưởng, nỗ lực khắc phục khó khăn, đoàn kết nhất trí làm nền tảng để xây dựng công ty phát triển.

Nhiệm vụ của Công ty còn rất nặng nề, tập thể CBCNV cần phát huy thắng lợi đã giành được trong năm qua cùng với những kinh nghiệm quý báu đúc rút 50 năm qua, kết hợp với tinh thần vượt khó, tích cực lao động sáng tạo, phấn đấu đạt được kết quả cao nhất ngay từ những ngày đầu, tháng đầu năm 2012, từng bước giành được những thành công lớn trong nhiệm kỳ kế hoạch 5 năm 2010-2015, góp phần vào sự phát triển kinh tế nước nhà ./.

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN DUY KHUYẾN

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP



**CÔNG TY CỔ PHẦN SUPE PHỐT PHÁT
VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011

(Đã được kiểm toán)

MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2 – 4
BÁO CÁO KIỂM TOÁN	5
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP ĐƯỢC KIỂM TOÁN	6 – 27
Bảng cân đối kế toán tổng hợp	6 – 8
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp	9
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp	10-11
Thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp	12 – 27

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước theo Quyết định số 158/QĐ-HCVN ngày 16/04/2009 của Hội đồng Quản trị Tập đoàn Hóa chất Việt Nam về phê duyệt phương án và chuyển Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao thành Công ty cổ phần. Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế Công ty cổ phần số 2000108471 ngày 29/12/2009 (thay đổi lần 2 ngày 06/09/2011) vốn điều lệ của Công ty là 540.500.000.000 VND, trong đó vốn Nhà nước 377.356.250.000 VNĐ (chiếm 69,82%) và ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

- Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ;
- Bán buôn xi măng;
- Vận tải hành khách đường bộ khác;
- Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp;
- Sản xuất thuốc trừ sâu và hóa chất dùng trong nông nghiệp;
- Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản;
- Cho thuê ô tô; Dạy nghề (Tư vấn, dạy nghề, đào tạo công nhân kỹ thuật các ngành nghề);
- Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa phân vào đâu được;
- Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao;
- Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan;
- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét;
- Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm hóa chất (trừ những hóa chất nhà nước cấm kinh doanh và có chứng chỉ hành nghề).
- Sản xuất kinh doanh điện, nước, xi măng, xăng, dầu, mỡ công nghiệp, sơn, đá, đất sét, than, chất dẻo, gạch không nung, vôi phèn các loại, khí công nghiệp, bao bì các loại, thức ăn chăn nuôi, các sản phẩm phục vụ nuôi trồng thủy sản, các sản phẩm phục vụ ngành khai khoáng.
- Tư vấn thiết kế, thi công các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, công trình đường dây, trạm biến áp, các công trình điện đến 35KV.
- Dịch vụ vận tải hàng hóa đường bộ, đường thủy nội địa.
- Dịch vụ vận tải hành khách đường bộ, dịch vụ cho thuê xe.
- Dịch vụ hỗ trợ cho doanh nghiệp (kê khai hải quan).
- Quản lý các dự án đầu tư xây dựng công trình.
- Thẩm tra các dự án đầu tư, các hồ sơ thiết kế, dự toán, tổng dự toán công trình,
- Tư vấn đầu tư xây dựng, tư vấn đấu thầu và tư vấn giám sát xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp.
- Thiết kế, chế tạo, lắp đặt thiết bị, dây truyền sản xuất hóa chất.

Trụ sở chính của Công ty tại: Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

Chi nhánh của Công ty: Xí nghiệp NPK Hải Dương tại xã Cao An, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương và Xí nghiệp A Xít – tại Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Tình hình tài chính tại ngày 31/12/2011 và kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao được trình bày trong Báo cáo tài chính từ trang 06 đến trang 27 kèm theo.

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KHÓA SỔ KẾ TOÁN LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông	Nguyễn Quốc Tuấn	Chủ tịch
Ông	Tạ Đức Lương	Phó Chủ tịch
Ông	Nguyễn Duy Khuyến	Thành viên
Ông	Chữ Văn Nguyên	Thành viên
Ông	Nguyễn Văn Quý	Thành viên
Ông	Lê Hồng Thắng	Thành viên
Ông	Nguyễn Khang	Thành viên

BAN KIỂM SOÁT

Ông	Nguyễn Văn Hiệu	Trưởng ban
Ông	Phạm Khắc Toan	Thành viên
Ông	Nguyễn Duy Việt	Thành viên
Bà	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Thành viên
Bà	Nguyễn Thị Hương Giang	Thành viên

BAN GIÁM ĐỐC

Ông	Nguyễn Duy Khuyến	Tổng Giám đốc
Ông	Nguyễn Thành Công	Phó Tổng Giám đốc
Ông	Trần Ngọc Bách	Phó Tổng Giám đốc
Ông	Phạm Quang Tuyền	Phó Tổng Giám đốc

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính tổng hợp năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Tư vấn Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (AVA).

Kiểm toán viên không có bất kỳ quan hệ kinh tế hoặc quyền lợi kinh tế với Công ty như: góp vốn cổ phần, cho vay hoặc vay vốn từ khách hàng, là cổ đông chi phối của khách hàng hoặc ký kết hợp đồng gia công dịch vụ, đại lý tiêu thụ hàng hóa...

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá hợp lý và thận trọng;
- Tuân thủ các chuẩn mực kế toán được áp dụng;
- Lập và trình bày báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Tổng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2011, kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán kết thúc cùng ngày 31/12/2011, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

CAM KẾT KHÁC

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Chương VIII - Công bố thông tin của Luật chứng khoán số 70/2006/QH ngày 29/06/2007 và Thông tư số 09/2010/TT-BTC ngày 15/01/2010 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc,



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Duy Khuyến

Nguyễn Duy Khuyến

Tổng Giám đốc

Lâm Thao, Ngày 30 tháng 01 năm 2012

Số: 1398/BCKT/TC/NV4

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2011
của Công ty Cổ phần Supe Phốt Phát và Hóa chất Lâm Thao

Kính gửi: Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc
và các cổ đông Công ty Cổ phần Supe Phốt Phát và Hóa chất Lâm Thao

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty Cổ phần Supe Phốt Phát và Hóa chất Lâm Thao được lập ngày 30/01/2012 gồm: Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31/12/2011, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp và Thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011 được trình bày từ trang 6 đến trang 27 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến:

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành (hoặc được chấp nhận, nếu có), các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Supe Phốt Phát và Hóa chất Lâm Thao tại ngày 31/12/2011, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2011, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.



Lưu Quốc Thái

Phó Giám đốc

Chứng chỉ kiểm toán viên số 0155/KTV

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KẾ TOÁN
VÀ KIỂM TOÁN VIỆT NAM (AVA)

Hà Nội, Ngày 14 tháng 02 năm 2012



Ong Thế Đức

Kiểm toán viên

Chứng chỉ kiểm toán viên số 0855/KTV

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính : VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A . TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.969.425.059.216	1.550.400.300.098
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền		285.261.698.924	331.591.196.849
111	1. Tiền	V.01	285.261.698.924	331.591.196.849
112	2. Các khoản tương đương tiền		0	0
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		0	0
121	1. Đầu tư ngắn hạn		0	0
129	2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn (*)		0	0
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		370.724.383.390	371.788.481.641
131	1. Phải thu khách hàng		349.536.680.012	366.920.034.941
132	2. Trả trước cho người bán		24.943.390.147	7.111.106.325
133	3. Phải thu nội bộ ngắn hạn		0	0
134	4. Phải thu theo tiến độ HĐXD		0	0
135	5. Các khoản phải thu khác	V.02	1.130.813.082	805.071.575
139	6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)		(4.886.499.851)	(3.047.731.200)
140	IV. Hàng tồn kho		1.282.514.340.411	816.026.074.584
141	1. Hàng tồn kho	V.03	1.295.670.340.411	826.174.074.584
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		(13.156.000.000)	(10.148.000.000)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		30.924.636.491	30.994.547.024
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		5.057.273	6.215.333
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		29.903.266.453	30.530.169.994
154	3. Thuế và các khoản khác phải thu NN	V.04	27.732.181	30.866.546
158	4. Tài sản ngắn hạn khác	V.05	988.580.584	427.295.151
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		259.457.564.211	311.506.993.261
210	I- Các khoản phải thu dài hạn		0	0
220	II . Tài sản cố định		247.726.139.968	296.244.752.736
221	1. Tài sản cố định hữu hình	V.06	201.272.101.753	241.793.303.648
222	- Nguyên giá		928.918.599.043	870.550.006.736
223	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(727.646.497.290)	(628.756.703.088)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính		0	0
225	- Nguyên giá		0	0
226	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		0	0
227	3. Tài sản cố định vô hình	V.07	1.766.265.983	1.553.999.992
228	- Nguyên giá		5.439.235.793	4.988.326.702
229	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(3.672.969.810)	(3.434.326.710)
230	4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	V.08	44.687.772.232	52.897.449.096
240	III. Bất động sản đầu tư		0	0
250	IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	V.09	9.110.105.130	9.110.105.130
252	2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh		9.110.105.130	9.110.105.130
259	4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dh (*)		0	0
260	V. Tài sản dài hạn khác		2.621.319.113	6.152.135.395
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	V.10	2.621.319.113	6.152.135.395
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		2.228.882.623.427	1.861.907.293.359

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP (tiếp)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính : VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	A . NỢ PHẢI TRẢ		1.353.537.863.348	1.141.784.872.117
310	I. Nợ ngắn hạn		1.252.623.914.037	1.052.366.050.281
311	1. Vay và nợ ngắn hạn	V.11	648.171.259.429	580.935.015.286
312	2. Phải trả người bán		356.626.282.086	217.354.184.249
313	3. Người mua trả tiền trước		52.820.847.272	51.439.714.335
314	4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.12	49.023.072.210	49.167.327.668
315	5. Phải trả người lao động		61.785.380.667	48.582.958.933
316	6. Chi phí phải trả		0	0
317	7. Phải trả nội bộ		0	0
318	8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch HĐXD		0	0
319	9. Các khoản phải trả, phải nộp khác	V.13	48.149.125.142	55.426.511.241
320	10. Dự phòng phải trả ngắn hạn		0	0
323	11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		36.047.947.231	49.460.338.569
330	II. Nợ dài hạn		100.913.949.311	89.418.821.836
331	1. Phải trả dài hạn người bán		0	0
332	2. Phải trả dài hạn nội bộ		0	0
333	3. Phải trả dài hạn khác		0	0
334	4. Vay và nợ dài hạn	V.14	95.785.044.129	87.023.383.726
335	5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả		0	0
336	6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm		5.128.905.182	2.395.438.110
337	7. Dự phòng phải trả dài hạn		0	0
400	B . VỐN CHỦ SỞ HỮU		875.344.760.079	720.122.421.242
410	I. Vốn chủ sở hữu	V.15	875.155.406.530	719.847.465.744
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		540.500.000.000	432.400.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		0	0
413	3. Vốn khác của chủ sở hữu		0	0
414	4. Cổ phiếu quỹ (*)		0	0
415	5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		0	0
416	6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		0	0
417	7. Quỹ đầu tư phát triển		20.138.962.602	0
418	8. Quỹ dự phòng tài chính		13.730.050.064	0
419	9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		0	0
420	10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		300.786.393.864	287.447.465.744
421	11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản		0	0
422	12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp		0	0
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		189.353.549	274.955.498
432	1. Nguồn kinh phí	V.16	183.559.136	268.470.915
433	2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		5.794.413	6.484.583
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		2.228.882.623.427	1.861.907.293.359

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài			
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công			
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược			
4. Nợ khó đòi đã xử lý		7.537.329.475	7.559.329.475
5. Ngoại tệ các loại			
- Đồng đô la Mỹ		5.029,00	22.781,00
- Đồng EUR		0,00	0,00
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án			

Người lập biểu
Phạm Ngọc Anh
Lâm Thao, Phú Thọ, Việt Nam
Ngày 30 tháng 01 năm 2012

Kế toán trưởng
Lê Hồng Thắng



Tổng Giám đốc
Nguyễn Duy Khuyển

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Năm 2011

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.17	4.056.714.765.536	3.609.314.056.794
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	VI.18	552.678.579	811.054.028
10	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.19	4.056.162.086.957	3.608.503.002.766
11	Giá vốn hàng bán	VI.20	3.257.306.420.875	2.884.444.593.725
20	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		798.855.666.082	724.058.409.041
21	Doanh thu hoạt động tài chính	VI.21	17.525.160.531	11.360.539.325
22	Chi phí tài chính	VI.22	98.811.218.391	99.529.401.408
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		90.208.980.429	89.989.563.382
24	Chi phí bán hàng		219.904.899.746	178.234.173.940
25	Chi phí quản lý doanh nghiệp		110.016.291.253	82.654.586.819
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		387.648.417.223	375.000.786.199
31	Thu nhập khác		14.362.773.896	10.250.273.871
32	Chi phí khác		3.040.338.184	1.621.105.745
40	Lợi nhuận khác		11.322.435.712	8.629.168.126
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		398.970.852.935	383.629.954.325
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	V.23	99.320.631.666	95.907.488.581
52	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			
60	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		299.650.221.269	287.722.465.744
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	V.25	6.519	6.654

Người lập biểu
Phạm Ngọc Anh
Lâm Thao, Phú Thọ, Việt Nam
Ngày 30 tháng 01 năm 2012

Kế toán trưởng
Lê Hồng Thắng



Tổng Giám đốc
Nguyễn Duy Khuyển

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

Năm 2011
(Theo phương pháp gián tiếp)

Đơn vị tính : VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
(1)	(2)	(4)	(5)
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
01	1. Lợi nhuận trước thuế	398.970.852.935	383.629.954.325
	2. Điều chỉnh cho các khoản		
02	- Khấu hao tài sản cố định	99.128.437.302	112.824.354.648
03	- Các khoản dự phòng	4.846.768.651	13.195.731.200
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	0	0
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	(17.525.160.531)	(11.360.539.325)
06	- Chi phí lãi vay	90.208.980.429	89.989.563.382
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	575.629.878.786	588.279.064.230
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu	705.917.927	(405.824.544.532)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho	(469.496.265.827)	(826.174.074.584)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	145.399.201.842	373.326.744.735
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước	3.531.974.342	(6.158.350.728)
13	- Tiền lãi vay đã trả	(90.208.980.429)	(89.989.563.382)
14	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	(100.643.951.691)	(47.263.536.890)
15	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	167.980.129.763	400.195.119.772
16	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(223.230.643.181)	(290.274.511.066)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	9.667.261.532	(303.883.652.445)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	(50.609.824.534)	(43.534.616.572)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	17.525.160.531	11.051.066.854
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(33.084.664.003)	(32.483.549.718)

III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		
32	2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	0	
33	3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	1.543.205.784.383	1.270.743.971.724
34	4. Tiền chi trả nợ gốc vay	(1.467.207.879.837)	(602.785.572.712)
35	5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính		
36	6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	(98.910.000.000)	
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(22.912.095.454)	667.958.399.012
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	(46.329.497.925)	331.591.196.849
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	331.591.196.849	0
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	285.261.698.924	331.591.196.849

Người lập biểu
Phạm Ngọc Anh
Lâm Thao, Phú Thọ, Việt Nam
Ngày 30 tháng 01 năm 2012

Kế toán trưởng
Lê Hồng Thắng

Tổng Giám đốc
Nguyễn Duy Khuyển



Với truyền thống 50 năm xây dựng, phát triển và trưởng thành, việc tham gia các công tác xã hội tích cực tại địa phương là hoạt động không thể thiếu đối với Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao. Công ty không chỉ chú trọng làm tốt công tác sản xuất kinh doanh mà luôn quan tâm đến đời sống tinh thần của cán bộ công nhân viên trong Công ty.

Hoạt động của các tổ chức đoàn thể được Công ty khuyến khích và đồng đạo cán bộ công nhân viên tham gia sôi nổi. Tiêu biểu như:

- Phong trào công nhân viên chức lao động sáng tạo, triệt để thực hành tiết kiệm, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đồng thời làm tốt công tác vệ sinh công nghiệp, tạo môi trường xanh, sạch, đẹp.
- Phong trào thi đua trong lao động sản xuất phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, trong năm có 167 sáng kiến, đề tài của 414 tác giả được công nhận, làm lợi cho Công ty trên 20 tỷ đồng, có 10 đồng chí được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng khen và Huy hiệu “Lao động sáng tạo”.
- Hội thao công nhân lao động Tập đoàn Hóa chất Việt Nam năm 2011;
- Các giải thể thao hàng năm: Cúp 24/6, Hội thao Tập đoàn Hóa chất Việt Nam và Đại hội thể dục thể thao tỉnh Phú Thọ ...

Kết quả thi đua năm 2011 có 2.555 người đạt lao động tiên tiến trong tổng số 2.850 người tham gia bình xét (bằng 89,6%), trong đó có 334 người đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở; Có 222 tổ đạt lao động tiên tiến trong tổng số 235 tổ tham gia bình xét (bằng 94,5%), trong đó có 150 tổ đạt lao động xuất sắc. Nhiều tập thể, cá nhân được nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công thương, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ,...



Lãnh đạo Tập đoàn Hóa chất Việt nam trao bằng khen cho cán bộ Công ty

Các hoạt động tài trợ xã hội cũng là hoạt động thường niên công ty. Công ty cũng triển khai nhiều hoạt động từ thiện, trao quà cho các gia đình chính sách, thăm hỏi và trao quà thương binh liệt sỹ, xây dựng và trao tặng trường học, hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà ở cho gia đình chính sách, ủng hộ 2 ngày lương vào quỹ xã hội với giá trị 1,063 tỷ đồng. Tổng chi 1,216 tỷ đồng từ các quỹ xã hội, quỹ phúc lợi cho các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ địa phương bị thiên tai, bão lụt, trợ cấp khó khăn, giúp đỡ người nghèo, nạn nhân chất độc màu da cam...

Với đội ngũ cán bộ Đoàn thể giàu nhiệt huyết, tận tâm vì sự phát triển của cộng đồng, công tác hỗ trợ cộng đồng của Công ty được thực hiện liên tục và hiệu quả, hỗ trợ chuyển đến đúng người, đúng việc, góp phần chia sẻ trách nhiệm với xã hội và cộng đồng, đóng góp một phần không nhỏ trong công tác an sinh xã hội của địa phương.



Hoạt động xây dựng và trao tặng Trường học



Hoạt động thăm hỏi, trao quà ngày Thương binh liệt sỹ và Người nghèo

MỘT SỐ DANH HIỆU CÔNG TY ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

**Anh hùng Lao động
(1985)**



**Huân chương
Hồ Chí Minh**



**Anh hùng Lao động
Thời kỳ đổi mới**



**Huân chương
Độc lập hạng Nhất**



**Huân chương
Lao động hạng Nhất**

CÁC GIẢI THƯỞNG CỦA CÔNG TY

**Siêu cúp
Thương hiệu mạnh &
Phát triển bền vững**



**Cúp vàng
Thương hiệu công
nghiệp VN 2006**



**Giải thưởng
Bạn Nhà Nông
Việt Nam**



**Cúp
Trâu vàng Đất Việt**



**Chứng nhận
Cúp vàng ISO của Bộ
Khoa học và Công nghệ**